

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 762 /UBND-VHXH
V/v phê duyệt Kế hoạch tuyển
sinh lớp 10 THPT không chuyên
kể từ năm học 2016-2017

Bến Tre, ngày 14 tháng 02 năm 2015

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BẾN TRE

Số: 386

Ngày: 24/2

Chuyên: tháng 02 năm 2015

Lưu hồ sơ số: tuyển sinh

Kính gửi: Sở Giáo dục và Đào tạo

Ủy ban nhân dân tỉnh nhận được Tờ trình số 264/TTr-SGD&ĐT ngày 04 tháng 02 năm 2015 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc phê duyệt phương án tuyển sinh lớp 10 kể từ năm học 2016-2017 (kèm theo Kế hoạch số 205/KH-SGD&ĐT ngày 04 tháng 02 năm 2015 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc tuyển sinh lớp 10 trung học phổ thông không chuyên kể từ năm học 2016-2017).

Sau khi xem xét, Ủy ban nhân dân tỉnh cho ý kiến như sau:

Đồng ý phê duyệt Kế hoạch số 205/KH-SGD&ĐT của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc tuyển sinh lớp 10 trung học phổ thông không chuyên kể từ năm học 2016-2017, gồm các nội dung cụ thể như sau:

- Phương án tuyển sinh: thi tuyển kết hợp với xét tuyển.

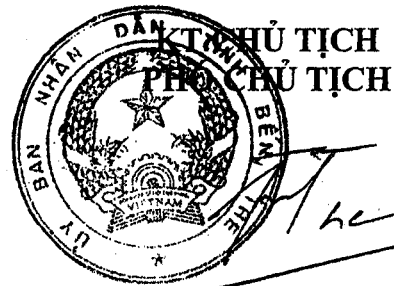
+ Thi 2 môn: Ngữ văn (120 phút, hệ số 2) và Toán (120 phút, hệ số 2), kết hợp với kết quả đánh giá quá trình học tập ở cấp trung học cơ sở: tính điểm bình quân các năm học lớp 6, 7, 8, 9;

+ Điểm xét tuyển vào lớp 10: tổng điểm thi 2 môn Ngữ văn và Toán (đã nhân hệ số 2) cộng với điểm ưu tiên khuyến khích (nếu có) và điểm bình quân các năm học lớp 6, 7, 8, 9. Điểm trúng tuyển được lấy từ cao xuống thấp cho đến khi đủ chỉ tiêu tuyển sinh (theo Kế hoạch 205/KH-SGD&ĐT).

- Giao Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch 205/KH-SGD&ĐT bắt đầu từ năm học 2016-2017. Hằng năm, Sở Giáo dục và Đào tạo phải xây dựng kế hoạch tuyển sinh cụ thể trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt; chịu trách nhiệm tổ chức các hội đồng coi thi, chấm thi tuyển sinh, xét trúng tuyển vào lớp 10 theo nhóm nguyện vọng của từng nhóm trường bảo đảm an toàn, nghiêm túc, đúng quy chế và kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Như trên (để thực hiện);
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh (để báo cáo);
- CT, các PCT-UBND tỉnh;
- Chánh, các Phó CVP-UBND tỉnh
- Ng/c: TH, VHXH- Kèm hồ sơ;
- Trung tâm thông tin điện tử;
- Lưu: VT, v(15).



Trần Ngọc Tam

Số: 205 /KH-SGD&ĐT

Bến Tre, ngày 04 tháng 02 năm 2015

KẾ HOẠCH
tuyển sinh lớp 10 trung học phổ thông
không chuyên kể từ năm học 2016-2017

Căn cứ Quy chế Tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông ban hành kèm Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh kế hoạch tuyển sinh lớp 10 trung học phổ thông không chuyên kể từ năm học 2016-2017 như sau:

I. NỘI DUNG KẾ HOẠCH:

1. Đối tượng, hồ sơ dự tuyển:

Thực hiện theo các Điều 5 (khoản 1), Điều 6 Quy chế Tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông ban hành kèm Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Phương án tuyển sinh: thi tuyển kết hợp với xét tuyển

Căn cứ Quy chế Tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông ban hành kèm Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo áp dụng thi tuyển 2 môn: Ngữ văn, Toán kết hợp với xét tuyển kết quả học tập và rèn luyện cấp trung học cơ sở của học sinh.

- Nhóm nguyện vọng tuyển sinh:

Học sinh đủ điều kiện đăng ký dự tuyển sinh lớp 10 THPT từ năm học 2016-2017 được phép có nguyện vọng trong tuyển sinh theo quy định, cụ thể như sau:

STT	HUYỆN, T.PHỐ	NHÓM 1 NGUYỆN VỌNG	NHÓM 2 NGUYỆN VỌNG	NHÓM 3 NGUYỆN VỌNG
1.	Bình Đại	Lê Hoàng Chiêu Lê Quý Đôn Huỳnh Tấn Phát		
2.	Châu Thành		* Trần Văn Ôn Mạc Đình Chi	

			* Diệp Minh Châu Nguyễn Huệ	
3.	Chợ Lách	Trần Văn Kiệt Trương Vĩnh Ký		
4.	Mỏ Càyl Bắc		* Ngô Văn Cấn Lê Anh Xuân	
5.	Mỏ Càyl Nam		* Chê Ghê va ra Quản Trọng Hoàng	Ca Văn Thỉnh Ng. Thị Minh Khai An Thới
6.	Thạnh Phú	Lê Hoài Đôn Trần Trường Sinh Đoàn Thị Điềm		
7.	Giông Trôm		* Phan Văn Trị Nguyễn Thị Định * Ng. Ngọc Thăng Nguyễn Trãi	
8.	Ba Tri	Tán Kế Phan Ngọc Tông		Phan Thanh Giản Sương Nguyệt Anh Phan Liêm
9.	TP.Bến Tre			Nguyễn Đình Chiểu Võ Trường Toàn Lạc Long Quân

Tùy theo tình hình thực tế, Giám Đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định điều chỉnh nhóm nguyện vọng tuyển sinh theo từng khu vực và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh trong kế hoạch tuyển sinh hàng năm.

3. Môn thi: Ngữ văn (120 phút, hệ số 2), Toán (120 phút, hệ số 2)

4. Tổ chức thi, xét tuyển:

Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức các hội đồng coi thi và chấm thi tuyển sinh hàng năm.

Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức xét trúng tuyển vào lớp 10 theo nhóm nguyện vọng của từng nhóm trường. Thí sinh trúng tuyển phải không có bài thi nào bị điểm 0.

5. Điểm xét tuyển sinh:

5.1 *Điểm thi tuyển:* Tổng điểm 2 môn Ngữ văn, Toán đã tính hệ số 2 (thang điểm 20).

5.2 *Điểm bình quân học tập và rèn luyện:*

Điểm Trung bình học lực (ĐTBHL) cuối năm các năm học lớp 6, 7, 8, 9:

Điểm đánh giá học lực cuối năm của học sinh trên lớp.

Điểm rèn luyện (ĐRL) các năm học lớp 6, 7, 8, 9: Trong mỗi năm học, hạnh kiểm loại Tốt tính 1,5 điểm; loại Khá tính 1 điểm, loại Trung bình tính 0,5 điểm, lấy bình quân 4 năm lớp 6, 7, 8, 9.

Điểm bình quân các năm học (ĐBQCNH) là: tổng điểm bình quân học lực cuối năm và điểm bình quân rèn luyện các năm học lớp 6, 7, 8, 9.

$$\text{ĐBQCNH} = \frac{\text{Tổng ĐTBHL lớp 6,7,8,9}}{4} + \frac{\text{Tổng ĐRL lớp 6,7,8,9}}{4}$$

5.3 Điểm xét tuyển, điểm trúng tuyển:

Điểm xét tuyển (Điểm XT): là tổng Điểm thi tuyển 2 môn Ngữ văn, Toán (thang điểm 20); cộng với điểm ưu tiên, khuyến khích (nếu có); cộng với Điểm bình quân các năm học (ĐBQCNH) lớp 6, 7, 8, 9.

$$\text{Điểm XT} = \text{ĐBQCNH} + \text{Tổng điểm khuyến khích} + \text{Điểm thi tuyển}$$

Điểm trúng tuyển: được xét lấy từ cao xuống thấp theo nhóm nguyện vọng cho đến khi đủ chỉ tiêu tuyển sinh của từng trường, điểm trúng tuyển chênh lệch giữa nguyện vọng 1 và nguyện vọng 2 là 2 điểm, chênh lệch giữa nguyện vọng 2 và nguyện vọng 3 là 2 điểm, chênh lệch giữa nguyện vọng 1 và nguyện vọng 3 là 4 điểm.

6. Tuyển thẳng, chế độ ưu tiên, khuyến khích:

Đối tượng tuyển thẳng và đối tượng cộng điểm ưu tiên thực hiện theo Điều 7 Quy chế Tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông ban hành kèm Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Đối tượng cộng điểm khuyến khích; mức điểm cộng ưu tiên, khuyến khích được xây dựng trên cơ sở tham khảo Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 02/2013/TT-BGDĐT ngày 30/01/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Cụ thể:

6.1. Tuyển thẳng vào trung học phổ thông.

Thực hiện theo quy định tại Điều 7 Quy chế Tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông ban hành kèm Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

6.2. Đối tượng và mức cộng điểm ưu tiên.

a) Cộng 3 điểm cho một trong các đối tượng:

- Con liệt sĩ;
- Con thương binh mất sức lao động 81% trở lên;
- Con bệnh binh mất sức lao động 81% trở lên;
- Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên”.

b) Cộng 2 điểm cho một trong các đối tượng:

- Con của Anh hùng lực lượng vũ trang, con của Anh hùng lao động, con của Bà mẹ Việt Nam anh hùng;
- Con thương binh mất sức lao động dưới 81%;
- Con bệnh binh mất sức lao động dưới 81%;
- Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%”.

c) Cộng 1 điểm cho một trong các đối tượng:

- Người có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số;
- Người dân tộc thiểu số;
- Người học đang sinh sống, học tập ở các vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn hoặc đặc biệt khó khăn (theo Quyết định số 539/2013/QĐ-TTg ngày 01/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ và Tờ trình 92/TT-TCCQ của Ban Tổ chức Chính quyền đã được UBND tỉnh phê duyệt ngày 19/3/2003).

6.3. Chế độ khuyến khích.

a) Đạt giải cá nhân trong kỳ thi học sinh giỏi các bộ môn văn hoá:

- Giải nhất cấp tỉnh: cộng 2,0 điểm;
- Giải nhì cấp tỉnh: cộng 1,5 điểm;
- Giải ba cấp tỉnh: cộng 1,0 điểm;

b) Đạt giải cá nhân hoặc đồng đội do ngành giáo dục và đào tạo phối hợp với các ngành chuyên môn cấp tỉnh trở lên tổ chức ở cấp trung học cơ sở trong các kỳ thi văn nghệ; thể dục thể thao; hội thao giáo dục quốc phòng; thi giải toán trên máy tính cầm tay; thi thí nghiệm thực hành (Vật lí, Hoá học, Sinh học); cuộc thi khoa học kỹ thuật; viết thư quốc tế; thi vận dụng kiến thức giải quyết tình huống thực

tiền:

+ Đạt quốc gia (trừ các kỳ thi văn nghệ; thể dục thể thao; cuộc thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học, đã được tuyển thẳng) hoặc giải nhất cấp tỉnh hoặc huy chương vàng: cộng 2,0 điểm;

+ Đạt giải nhì cấp tỉnh hoặc huy chương bạc: cộng 1,5 điểm;

+ Đạt giải ba cấp tỉnh hoặc huy chương đồng: cộng 1,0 điểm;

Mức điểm khuyến khích được cộng cho các cá nhân trong giải đồng đội được thực hiện như đối với giải cá nhân.

c) Học sinh được cấp chứng nhận nghề phổ thông trong kỳ thi do sở giáo dục và đào tạo tổ chức ở cấp trung học cơ sở:

+ Loại giỏi: cộng 1,5 điểm;

+ Loại khá: cộng 1,0 điểm;

+ Loại trung bình: cộng 0,5 điểm.

6.4. Nếu học sinh đồng thời có nhiều loại giấy chứng nhận để được cộng điểm ưu tiên, khuyến khích theo quy định cũng chỉ được hưởng mức điểm cộng thêm nhiều nhất là 5,0 điểm.

6.5. Điểm khuyến khích được bảo lưu trong toàn cấp học và được cộng vào điểm bài thi để xét tuyển khi thí sinh dự thi.

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Phòng Giáo dục và Đào tạo, các đơn vị trực thuộc:

Triển khai và tổ chức thực hiện kế hoạch tuyển sinh lớp 10 trung học phổ thông không chuyên kể từ năm học 2016 – 2017 sau khi đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt trên địa bàn, tại đơn vị.

Chỉ đạo tổ chức tuyên truyền để cán bộ, giáo viên và người học có nhận thức đầy đủ, đúng đắn về phương thức tuyển sinh lớp 10. Chuẩn bị đầy đủ các điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện kỹ thuật phục vụ cho kỳ thi, tập trung rèn luyện kỹ năng làm bài cho học sinh;

2. Sở Giáo dục và Đào tạo:

Ban hành các văn bản chỉ đạo các đơn vị, các nhà trường thực hiện kế hoạch tuyển sinh lớp 10 trung học phổ thông không chuyên kể từ năm học 2016 – 2017 sau khi đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

Điều chỉnh các nội dung kế hoạch về tuyển sinh để trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt khi có sự thay đổi về quy chế tuyển sinh, hoặc theo các văn bản hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, hướng dẫn thi và các văn bản khác có liên

quan đến kỳ thi hàng năm.

Thực hiện đúng lịch trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo, công văn hướng dẫn thi của Sở Giáo dục và Đào tạo về tổ chức kỳ thi;

Tổ chức kỳ thi đảm bảo tuyệt đối an toàn, bí mật, không nhầm lẫn, sai sót, đúng lịch trình của kỳ thi;

Chỉ đạo, tổ chức việc sao in đề thi, coi thi, chấm thi, phúc khảo, xét tuyển sinh đảm bảo an toàn, nghiêm túc, đúng quy chế;

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra trước, trong và sau kỳ thi;

Cập nhật thông tin, tình hình tổ chức trước, trong và sau kỳ thi;

Báo cáo về Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân tỉnh theo đúng lịch quy định.

Sở Giáo dục và Đào tạo kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt. MSK

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTQLCLGD.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Văn Huấn